

BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH
SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

I. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025.

1) Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm so với kế hoạch:

- Sản phẩm sản xuất chủ yếu của Công ty:

Sản phẩm chủ yếu năm 2025 là cao su, trong đó sản lượng Cao su SVR3L thực hiện là 598 tấn/969 tấn KH đạt 61,71 % KH; Cao su SVR10 thực hiện là 175 tấn/182 tấn KH đạt 96,15 % KH.

- Doanh thu, lợi nhuận trước thuế, nộp ngân sách Nhà nước.

+ Năm 2025 tổng doanh thu thực hiện là 45,069 tỷ đồng/49,170 tỷ đồng KH đạt 91,7% kế hoạch.

+ Lợi nhuận trước thuế là (-1.645) triệu/15 triệu KH.

+ Thuế và các khoản nộp ngân sách Nhà nước: 28,921 tỷ đồng/ 12,507 tỷ đồng KH đạt 231,2 % KH.

+ Tổng số lao động: 1.479 người/1.583 người đạt 93,43%.

+ Tổng quỹ lương: 99,093 tỷ đồng/ 106,061 tỷ đồng đạt 93,43% KH.

+ Quỹ lương quản lý: 526,320 triệu đồng/677,661 triệu đồng đạt 77,7% KH.

2) Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của Doanh nghiệp.

*** Thuận lợi:**

- Công ty luôn nhận được sự quan tâm, giúp đỡ, lãnh đạo và chỉ đạo sâu sát từ UBND tỉnh Nghệ An, các Sở ban ngành cấp tỉnh; cũng như sự đồng hành phối hợp chặt chẽ của hệ thống chính quyền các phường, xã trực thuộc trên địa bàn đứng chân.

- Nội bộ Công ty luôn duy trì tốt truyền thống đoàn kết, thống nhất, giữ vững nguyên tắc phê bình và tự phê bình thẳng thắn. Cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa Đảng ủy, ban Chuyên môn điều hành và tổ chức Công đoàn tạo nên sức mạnh tổng hợp; Ban lãnh đạo năng động, có nhiều kinh nghiệm trong công tác thu mua, chế biến và thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm.



- Đội ngũ cán bộ từ cấp Công ty cho đến các Nông trường, Xí nghiệp, Đội sản xuất có tinh thần trách nhiệm cao, năng nổ trong công việc, đại đa số đều hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao; nhận được sự đồng thuận, ủng hộ mạnh mẽ từ phía các hộ nhận khoán và người lao động.

*** Khó khăn:**

- Hoạt động sản xuất nông nghiệp của Công ty bị tổn thất nặng nề do khí hậu diễn biến bất thường, nắng nóng kéo dài và giông lốc dị thường. Đặc biệt, trận lốc xoáy ngày 19/7/2025 cùng ảnh hưởng liên tiếp của 3 cơn bão (số 03, số 05 và số 10) đã tàn phá nghiêm trọng tài sản cố định là vườn cây. Tổng diện tích cây cao su bị gãy đổ hoàn toàn phải thực hiện thủ tục thanh lý, chuyển đổi mục đích lên tới 457,47 ha. Nhiều diện tích cây ăn quả, mía màu và hệ thống ao hồ nuôi trồng thủy sản bị ngập úng dẫn đến mất trắng.

- Sâu hại và dịch bệnh (đặc biệt là bệnh phấn trắng bùng phát trên cây cao su) diễn biến phức tạp, làm suy giảm trực tiếp đến sản lượng mủ nước thu hoạch và chất lượng vườn cây kinh doanh.

- Hệ thống máy móc, dây chuyền thiết bị chế biến mủ cao su được đầu tư từ lâu, công nghệ đã cũ kỹ nên tiêu hao năng lượng lớn. Do chế biến trên nền tảng công nghệ lạc hậu nên độ đồng đều về mẫu mã, chất lượng chưa cao, khó cạnh tranh trên thị trường. Cơ sở hạ tầng kỹ thuật phục vụ sản xuất như hệ thống đường giao thông nội đồng, thủy lợi tại một số khu vực nông trường đã xuống cấp trầm trọng nhưng chưa có nguồn vốn nâng cấp.

- Các chi phí đầu vào phục vụ sản xuất (giá thu mua mủ nguyên liệu, vật tư nông nghiệp, phân bón, xăng dầu, điện nước...) tăng rất cao; Đặc biệt, Công ty phải gánh áp lực tài chính rất nặng từ chi phí lãi vay của dự án AFD (Dự án phát triển cây cà phê chè giai đoạn 1998 - 2002 đầu tư bằng nguồn vốn vay của Cơ quan Phát triển Pháp). làm gia tăng gánh nặng chi phí tài chính. Giá bán các sản phẩm nông sản đầu ra có thời điểm xuống quá thấp.

- Vùng nguyên liệu và đất đai Công ty quản lý trải dài trên địa bàn nhiều xã, phường, đan xen sát các khu dân cư nên tình trạng các tư thương (thương lái tự do) không đầu tư vốn nhưng vào địa bàn tranh mua, tranh bán mủ diễn ra phức tạp, gây mất an ninh trật tự và tốn kém chi phí bảo vệ.

Tuy nhiên, bằng các giải pháp chỉ đạo điều hành quyết liệt, linh hoạt của Ban lãnh đạo, sự nỗ lực vượt khó của tập thể người lao động, hoạt động SXKD năm 2025 của Công ty đã từng bước kiểm soát tốt thiệt hại, ổn định sản xuất và cố gắng đạt kết quả cao nhất để hoàn thành các mục tiêu tài chính bắt buộc.

BIỂU SỐ 1
MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SXKD CỦA CÔNG TY TNHH MTV
CÀ PHÊ – CAO SU NGHỆ AN

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH	Giá trị thực hiện	Ghi chú
1	Sản phẩm chủ yếu				
a)	Cao su	Tấn	1.151	773	
	Cao su SVR3L	Tấn	969	598	
	Cao su SVR10	Tấn	182	175	
b)	Cà phê nhân	Tấn			
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	49,170	45,069	
3	Lợi nhuận trước thuế	triệu đồng	15	-1.645	
4	Lợi nhuận sau thuế	triệu đồng	15	-1.645	
5	Thuế và các khoản nộp ngân sách NN	Tỷ đồng	12,507	28,921	
6	Kim ngạch xuất khẩu (nếu có)	1000 USD			
7	Sản xuất dịch vụ công ích (nếu có)				
8	Tổng lao động	Người	1583	1.479	
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	106,061	99,093	
a)	Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	0,677	0,526	
b)	Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	105,384	98,567	

II. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án

Dự án có tổng mức vốn từ nhóm B trở lên (theo phân loại tại Luật đầu tư công): Không có phát sinh.

Nơi nhận:

- UBND Tỉnh Nghệ An;
- Bộ Tài chính;
- Lưu: KHĐT, VT, VP/CT.

TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

CHỦ TỊCH



Hoàng Thanh Tùng